

**TÒA ÁN N DÂN
QUẬN N
THÀNH PHỐ C**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 127/2022/QĐCNTTLH

N, ngày 08 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn N và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của ông Đỗ Anh T và bà Phan Thị Lệ T1.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu đề ngày 22 tháng 6 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của ông Đỗ Anh T và bà Phan Thị Lệ T1.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 22 tháng 7 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Ông **Đỗ Anh T**, sinh năm 1988;

Địa chỉ: Số 74A1, KDC 91B, phường An Khánh, quận N, TP C.

+ Bà **Phan Thị Lệ T1**, sinh năm 1988;

Địa chỉ: Số 74A1, KDC 91B, phường An Khánh, quận N, TP C.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 22 tháng 7 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 22 tháng 7 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn N: Ông **Đỗ Anh T** và Bà **Phan Thị Lệ T1** thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung là cháu Đỗ Phan Hiếu N (nam), sinh ngày 16/8/2015 cho bà T1 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; ông T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung là 10.000.000 đồng/tháng cho đến khi cháu N đủ 18 tuổi.

Thời gian và cách thức cấp dưỡng: Các bên thống nhất thỏa thuận, vào ngày 05 (dương lịch) hàng tháng, kể từ ngày 05/8/2022, ông T có trách nhiệm gửi tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho bà T1 cho đến khi cháu N đủ 18 tuổi.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung cho ông T theo luật định, không ai có quyền ngăn cản.

Vì lợi ích mọi mặt của cháu N, các bên có quyền làm đơn xin thay đổi quyền nuôi con và thay đổi yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Các bên xác nhận tự thỏa thuận nên Tòa án không đặt ra xem xét. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp thì sẽ khởi kiện để yêu cầu Tòa án giải quyết thành một vụ kiện khác.

- Về nợ chung: Các bên xác nhận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không đặt ra xem xét. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp thì sẽ khởi kiện để yêu cầu Tòa án giải quyết thành một vụ kiện khác.

- Về vấn đề khác: Các bên không phải chịu lệ phí theo quy định của pháp luật.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND quận N;
- THADS quận N;
- UBND phường A;
- (GCNKH số 132 ngày 13/9/2013)
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

(đã ký)